Sở Tư pháp
27.08.2020
17:35:56 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01 /2004/QĐ-UB	*Tuyên Quang, ngày 06 tháng 01 năm 2004.*

NT. 35

QUYẾT ĐỊNH CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Về việc ban hành Quy định tạm thời suất đầu tư trồng, chăm sóc rừng bằng cây lát hoa có kích thước bầu 7cm x 12cm, mật độ trồng 2.500 cây/ha trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 532/NKT ngày 15/7/1988 của Bộ Lâm nghiệp về việc ban hành tạm thời định mức kinh tế kỹ thuật trồng rừng;

Căn cứ Quyết định số 278/QĐ-UB ngày 11/5/1995 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định tạm thời các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật áp dụng cho trồng và chăm sóc rừng trên địa bàn toàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-UB ngày 17/01/2003 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2003;

Thực hiện Kết luận số 41/KL-TU ngày 16/3/2003 Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh uỷ kỳ 33;

Xét đề nghị của liên ngành Sở Tài chính - Sở Kế hoạch và Đầu tư - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại tờ trình số 1849/T.Tr-LS ngày 30/12/2003 về việc đề nghị phê duyệt đơn giá, suất đầu tư trồng rừng phòng hộ bằng cây lát hoa có kích thước bầu 7cm x 12 cm, mật độ trồng 2.500 cây/ha,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định tạm thời về suất đầu tư trồng, chăm sóc rừng bằng cây lát hoa có kích thước bầu 7cm x 12cm, mật độ trồng 2.500 cây/ha trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

1. Trồng, chăm sóc rừng trong điều kiện đất nhóm 2, thực bì nhóm 2, cự ly đi làm từ 2 đến 3 km, độ dốc trên 30^0 (công thức kỹ thuật $F_2B_2L_3I>30^0$):

- Suất đầu tư trồng mới : 2.597.358 đồng/ha
- Chăm sóc năm thứ nhất: 1.554.940 đồng/ha
- Chăm sóc năm thứ hai : 1.198.457 đồng/ha
- Chăm sóc năm thứ ba : 647.156 đồng/ha

Tổng suất đầu tư: 5.997.911 đồng/ha.

2. Trồng, chăm sóc rừng trong điều kiện đất nhóm 2, thực bì nhóm 2, cự ly đi làm từ 2 đến 3 km, độ dốc dưới 30^0 (công thức kỹ thuật $F_2B_2L_3I<30^0$):

- Suất đầu tư trồng mới : 2.292.464 đồng/ha
- Chăm sóc năm thứ nhất: 1.375.661 đồng/ha
- Chăm sóc năm thứ hai : 1.053.346 đồng/ha
- Chăm sóc năm thứ ba : 573.796 đồng/ha

Tổng suất đầu tư: 5.295.267 đồng/ha.

Điều 2. Các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật được quy định trong suất đầu tư trồng, chăm sóc rừng nêu tại Điều 1 Quyết định này được áp dụng để lập thiết kế, dự toán, thanh toán, quyết toán đối với các công trình trồng, chăm sóc rừng trồng bằng lát hoa có kích thước bầu 7cm x 12cm, mật độ trồng 2.500 cây/ha trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Giao trách nhiệm cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, Giám đốc các Lâm trường, Dự án trồng rừng trên địa bàn tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T/M UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thị Quang

Nơi nhận:
- T.T Tỉnh uỷ
- T.T HĐND tỉnh
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh
- Như Điều 3: Thực hiện
- CV: NLN-TC-TH-TP
- Lưu: VT

Báo cáo